TÒA ÁN NHÂN DÂN **KV 2 - LĐ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 36/2025/QĐST - DS	*LĐ, ngày 15 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự (sửa đổi, bổ sung 2025);

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2025/TLST - DS ngày 14 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Ngân hàng PV.

Địa chỉ: Số 22, đường N, phường C, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông L - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông N - Chức vụ: Phó giám đốc Khối Quản lý và Tái cấu trúc Tài sản theo Giấy ủy quyền số 10772/UQ-PVB ngày 10/6/2020 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng PV.

Địa chỉ liên hệ: Số 264E, đường S, phường N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền lại tham gia tố tụng: Bà N, sinh năm 1990 hoặc/và bà H hoặc/và bà T - Chức vụ: Chuyên viên quản lý khách hàng theo Giấy ủy quyền số: 4223/UQ-PVB ngày 04/6/2025 của PGĐ Khối Quản lý và Tái cấu trúc Tài sản theo Giấy ủy quyền số: 10772/UQ-PVB ngày 10/6/2020 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng PV.

Địa chỉ liên hệ: Số 264E, đường S, phường N, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.2. Bị đơn: Bà P, sinh 1972.

Địa chỉ: Số 22, đường H, xã Đ, tỉnh LĐ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà P có nghĩa vụ trả cho PV số tiền 77.937.045 đồng gốc và số tiền 122.765.030 đồng lãi (tổng cộng là 200.702.075 đồng).

Bà P phải tiếp tục chịu lãi suất theo Hợp đồng cho vay trả góp bằng lương số: 1504/2017/HĐCV-PVBHXH ngày 25/4/2017 giữa bên cho vay Ngân hàng TMCP PV và bên vay bà P kể từ ngày 08/8/2025.

2.2. Về án phí: Bà P nhận chịu 5.017.551 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng PV số tiền 4.930.800 đồng tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án (do bà N đại diện nộp) đã tạm nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số: 0000238 ngày 11 tháng 7 năm 2025 của P KV 2 - LĐ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh LĐ;
- VKS nhân dân KV 2 - LĐ;
- P KV 2 - LĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Vũ